

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày: 24-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI TỈNH QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Na Na

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Văn Dũng

+ Bà Nguyễn Thị Xuân Thương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Văn Dương - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thương H - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN ĐÔNG (tên gọi khác: không); sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ dân phố L, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nhân viên bán hàng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đ, sinh năm 1962; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; có vợ: Nguyễn Thị Ánh K, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014; con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 20-02-2023 Nguyễn Văn Đ1 bị Công an phường C, thành phố Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép tại Quyết định xử phạt số 26/QĐ-XPVPHC ngày 20-2-2023.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Huỳnh C, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi,

- Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Lê Thị Thùy T1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: B Đường N, tổ H, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên tòa, ông C, L, A và chị T1 đều vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Hoàng Văn L đến quán cà phê đường M, tổ H, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi do Lê Thị Thùy T1 (Sinh năm: 1971; Nơi thường trú: Tổ H, phường C, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi) làm chủ đề uống cà phê thì gặp Huỳnh C và Trần Hoàng A đang ngồi uống cà phê. Luyện vào uống cà phê chung bàn với C và A. Một lát sau, Nguyễn Văn Đ1 đến ngồi cùng bàn với L, C và A (Đ1 là bạn bè, quen biết với L, A và C). Tại đây, L rủ chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ù (Bài phỏm) thắng, thua bằng tiền thì Đ1, C và A đồng ý. Sau đó, ông L đi lấy 02 bộ bài Tây 52 lá từ trong tủ kính bán cà phê của bà Lê Thị Thùy T1 rồi cùng với C, A và Đ1 tham gia chơi đánh bài ù thắng, thua bằng tiền đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra, phát hiện lập biên bản đưa về trụ sở để làm việc.

* Cách chơi đánh bạc và thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: Sử dụng 01 bộ bài Tây 52 lá gồm 36 lá bài được đánh số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 16 lá bài được đánh ký hiệu A, J, Q, K. Mỗi số và ký hiệu có 04 lá bài được phân biệt bằng “Cơ, rô, chuồn, bích”. Bốn người được chia làm bốn nhà khác nhau, ban đầu mỗi người được chia 09 lá bài, riêng người chia bài có 10 lá và được đánh trước, những lá bài còn lại được đặt ở giữa gọi là “Bài bốc”. Người thứ nhất đánh 01 lá bài cho người thứ hai theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ thì do người chơi bài tự quy định với nhau. Nếu người thứ hai ăn được lá bài của người thứ nhất để tạo “phỏm” thì không phải bốc “bài bốc” mà đánh cho người thứ ba 01 lá bài của mình. Nếu người thứ hai không thể ăn hoặc không muốn ăn lá bài người thứ nhất đánh thì phải bốc một lá ở “bài bốc” rồi đánh 01 lá bài cho người thứ ba. Tương tự như vậy đánh xoay vòng cho đến khi có 01 người chơi “ù” (có 03 “phỏm” và còn 01 lá bài “rác” để đánh cho người kế tiếp) hoặc “ù tròn” (có 03 “phỏm” nhưng không còn bài “rác”) thì ván bài sẽ kết thúc. Nếu không có người chơi nào “ù” thì ván bài kết thúc sau 04 vòng đánh. Tại vòng 04 (vòng cuối), người chơi phải lật “Phỏm” đã có cho những người chơi khác biết (Hạ phỏm) và đánh đi 01 lá bài cho người kế tiếp. Lá bài được đánh đi tại vòng 04 gọi là “chốt hạ”. Cứ như vậy cho đến khi tất cả “hạ phỏm” và “bài bốc” được bốc hết. Nếu kết thúc 04 vòng đánh mà người chơi không có “phỏm” thì bị “cháy”.

“Phỏm” ba: là 03 lá bài cùng một số (ví dụ: 03 lá bài Q hoặc K) hoặc 03 lá bài liền kề nhau cùng một nước (Cơ, rô, chuồn, bích).

“Phỏm” tự do: là 04 lá bài cùng một số (ví dụ: 04 lá bài Q hoặc K) hoặc có trên 03 lá bài liền kề nhau cùng một nước (Cơ, rô, chuồn, bích).

* Cách tính tiền mỗi ván bài như sau: Trong quá trình chơi nếu để người khác ăn lá bài mà mình đánh ra thì người chơi đó phải trả cho người chơi ăn lá bài đó của mình số tiền 10.000 đồng, nếu người khác ăn lá bài chốt hạ mà mình đánh

ra thì phải trả cho người ăn lá bài của mình số tiền 40.000 đồng. Kết thúc vòng 04, khi “hạ phỏm” thì những lá bài “rác” còn lại không tạo thành “Phỏm” của người chơi được cộng lại tính điểm, nếu ai ít điểm nhất thì thắng, ba người còn lại thua nhì, thua ba và thua chót (tính theo số điểm từ nhỏ đến lớn). Trong đó: Cách tính điểm các lá bài đánh số thứ tự từ 2 đến 10 tương ứng từ 2 đến 10 điểm, còn các lá bài đánh ký hiệu A, J, Q, K thì tính điểm theo thứ tự là 1, 11, 12, 13 điểm. Người thua nhì phải trả số tiền 10.000 đồng, người thua ba phải trả số tiền 20.000 đồng và người thua chót phải trả số tiền 30.000 đồng cho người thắng. Nếu kết thúc 04 vòng đánh mà có người chơi bị “cháy” thì người đó coi như bị thua chót và phải trả số tiền 40.000 đồng cho người thắng. Trường hợp có một người chơi “ù” thì ba người còn lại, mỗi người phải trả số tiền 50.000 đồng cho người chơi “ù”. Tương tự như vậy, đối với “ù tròn” thì mỗi người chơi thua phải trả cho người chơi “Ù tròn” số tiền 100.000 đồng.

* Số tiền sử dụng để đánh bạc và kết quả thắng thua cụ thể như sau: Nguyễn Văn Đ1 mang theo số tiền: 400.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi đánh bạc có ván thắng, ván thua, chơi được khoảng 04 đến 05 ván, kết quả Đ1 thua 50.000 đồng. Toàn bộ số tiền dùng đánh bạc để trên bàn bị Công an phường C lập biên bản tạm giữ là 350.000 đồng. Hoàng Văn L mang theo số tiền: 300.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi đánh bạc có ván thắng, ván thua, chơi được khoảng 04 đến 05 ván, kết quả L thắng 50.000 đồng. Toàn bộ số tiền dùng đánh bạc để trên bàn bị Công an phường C lập biên bản tạm giữ là 350.000 đồng. Huỳnh C mang theo số tiền: 278.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Khi đánh bạc có ván thắng, ván thua, chơi được khoảng 04 đến 05 ván. Tại thời điểm Công an phường phát hiện thì ông C không thắng cũng không thua, số tiền dùng đánh bạc để trên bàn bị Công an phường C lập biên bản tạm giữ là 278.000 đồng. Trần Hoàng A mang theo số tiền: 300.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Khi đánh bạc có ván thắng, ván thua, chơi được khoảng 04 đến 05 ván. Tại thời điểm Công an phường phát hiện thì ông A không thắng cũng không thua, nên số tiền dùng để đánh bạc để trên bàn bị Công an phường C lập biên bản tạm giữ là 300.000 đồng. Toàn bộ số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc ở trên bàn bị Công an phường C lập biên bản tạm giữ trong ngày 15/12/2023 là 1.278.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 20/02/2023, Nguyễn Văn Đ1 bị Công an phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPVPHC, đã đóng phạt theo biên lai thu tiền ngày 22/02/2023. Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn Đ1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Công an đã tạm giữ tại chiếu bạc: 02 (hai) bộ bài Tây, mỗi bộ gồm 52 lá, đã qua sử dụng. Số tiền trên chiếu bạc: 1.278.000 đồng.

* Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 28-6-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố Nguyễn Văn Đ1 về tội: “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên

bộ bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phạm tội: “*Đánh bạc*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị, Hội đồng xét xử: Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bộ bài Tây, mỗi bộ gồm 52 lá, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền số tiền 1.278.000 đồng, là vật chứng của vụ án.

* *Ý kiến tranh luận của bị cáo:* Bị cáo không có tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh C, ông Trần Hoàng A, ông Hoàng Văn L và bà Lê Thị Thùy T1 đều vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì lời khai của những người này đã thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở và căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2023 Nguyễn Văn Đ1 cùng với Hoàng Văn L, Huỳnh C, Trần Hoàng A đã có hành vi đánh bạc trái phép, dưới hình thức đánh bài ù (Phỏm) được thua bằng tiền, tại quán cà phê của bà Lê Thị Thùy T1, địa chỉ: tổ H, phường C, thành phố Q và đã bị Công an thành phố Q phát hiện và bắt quả tang. Vật chứng thu giữ, 02 (một) bộ bài Tây loại 52 lá đã qua sử dụng; tiền dùng để đánh bạc 1.278.000 đồng.

Xét thấy số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn Đ1, Hoàng Văn L, Huỳnh C, Trần Hoàng A dưới 5.000.000 đồng, nhưng ngày 20-2-2023 Nguyễn Văn Đ1 đã bị Công an Phường N, thành phố Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép tại Quyết định số 26/QĐ- XPHC ngày 22/02/2023. Mặc dù, Nguyễn Văn

Đ1 đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 15-12-2023 bị cáo Nguyễn Văn Đ1 lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bạc “ù” (phỏm). Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ1 đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ1 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nghề nghiệp, nhưng không chịu tu chí làm ăn, mà lười lao động, trước đó bản thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng vì xem thường pháp luật, bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi do bị cáo đã gây ra, nhằm mục đích để răn đe, để giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có tốt cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.278.000 đồng là số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép, là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về các tình tiết có liên quan trong vụ án:

- Hoàng Văn L, Huỳnh C và Trần Hoàng A là những người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Nguyễn Văn Đ1. Tuy nhiên, hành vi của L, C và A không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do đó, Công an phường C, thành phố Q ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, C và Anh là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Bà Lê Thị Thùy T1 là chủ quán cà phê, tại thời điểm công an lập biên bản sự việc xảy ra thì bà T1 không có mặt tại quán nên không có căn cứ để xử lý đối với hành vi quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

[7] Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đề nghị với Hội đồng xét xử: Về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phạm tội: “**Đánh bạc**”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.278.000 đồng (một triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng)

(Tại biên bản giao nhận giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/7/2024 và ủy nhiệm chi ngày 03-7-2024 giữa Công an thành phố Q với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ngãi; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;

- VKSND TP Quảng Ngãi;

- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;

- Cơ quan THAHS Công an TP Quảng Ngãi;

- Phòng NVLT Công an TP Quảng Ngãi;

- Chi Cục THADS TP Quảng Ngãi;

- Bị cáo;

- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Lê Thị Na Na

